|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| logo BVBANK-01 | | | **HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN ƯU VIỆT**  **DÀNH CHO KHÁCH HÀNG TỔ CHỨC** | | | | | | | | |
| **BÊN A. NGÂN HÀNG TMCP BẢN VIỆT- BVBank < ĐƠN VỊ >** | | | | | | | | | | | |
| Địa chỉ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | |
| Người đại diện | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | Chức vụ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Giấy ủy quyền số | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | Ngày | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| *(Sau đây gọi tắt là “BVBank” )* | | | | | | | | | | | |
| **BÊN B: < TÊN KHÁCH HÀNG >** | | | | | | | | | | | |
| Giấy CN ĐKDN/GCN ĐKKD/Giấy phép đầu tư/Giấy phép thành lập | | | | | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | |
| Ngày cấp | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | Nơi cấp | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Địa chỉ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | |
| Điện thoại | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | |
| Người đại diện | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | Chức vụ | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| Số CCCD/CMND/HC: | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | Ngày cấp | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | Nơi cấp | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | |
| Giấy ủy quyền số | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | Ngày | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| *(Sau đây gọi tắt là “Khách hàng” )* | | | | | □ Cư trú | | | | □ Không cư trú | |  |
| Thông tin Tài khoản thanh toán trích/nhận tiền của Khách hàng (TKTT) | | | | | | | | | | | |
| Tên tài khoản | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | |
| Số tài khoản | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | Mở tại | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | |
| **HAI BÊN THỎA THUẬN NHƯ SAU** | | | | | | | | | | | |
| **Điều 1: Thông tin khoản tiền gửi có kỳ hạn tại BVBank** | | | | | | | | | | | |
| Số hợp đồng tiền gửi | | \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | | | | | | | |
| Danh sách tiền gửi: | | **Chi tiết phụ lục đính kèm** | | | Loại tiền: | | VND | | | | |
| Phương thức trả lãi: | | **Cuối kỳ** | | | | | | | | | |
| Ngày hiệu lực | | *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* | | | Ngày đến hạn | | | *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* | | | |
| Phương pháp tính lãi | | *Tiền lãi = {Số dư tiền gửi thực tế nhân với (x) Lãi suất nhân với (x) Số ngày gửi thực tế} chia cho (:) 365 ngày.* | | | | | | | | | |
| **Điều 2: Hình thức gửi** | | | | | | | | | | | |
| - Trích tiền từ tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại BVBank | | | | | | | | | | | |
| **Điều 3: Phương thức thanh toán** | | | | | | | | | | | |
| Vào ngày đến hạn, nếu Khách hàng không có thông báo hoặc các bên không có thỏa thuận khác, tiền gốc và lãi trên tài khoản có kỳ hạn của Khách hàng sẽ được xử lý như sau: | | | | | | | | | | | |
| 🞎 | BVBank sẽ tự động gia hạn số tiền gốc cho Khách hàng một kỳ hạn mới, tương đương kỳ hạn ban đầu theo mức lãi suất hiện hành mà BVBank công bố tại thời điểm gia hạn, số tiền lãi (đã trừ các chi phí liên quan nếu có) chuyển vào tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại BVBank. | | | | | | | | | | |
| 🞎 | BVBank sẽ tự động nhập lãi vào gốc và gia hạn cho Khách hàng một kỳ hạn mới tương đương kỳ hạn ban đầu theo mức lãi suất hiện hành mà BVBank công bố tại thời điểm gia hạn. | | | | | | | | | | |
| 🞎 | BVBank sẽ tự động nhập lãi vào gốc và thực hiện tất toán khoản tiền gửi có kỳ hạn để chuyển toàn bộ gốc và lãi (đã trừ các chi phí liên quan nếu có) vào tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại BVBank. | | | | | | | | | | |
| **Điều 4: Hiệu lực hợp đồng** | | | | | | | | | | | |
| * Hợp đồng này được lập thành 03 (ba) bản có giá trị pháp lý như nhau, BVBank giữ 02 (hai) bản và Khách hàng giữ 01 (một) bản có hiệu lực từ ngày ký. * Các quyền và nghĩa vụ khác giữa các bên thực hiện theo “CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN” đính kèm Hợp đồng này và là một phần không tách rời của Hợp đồng này. * Sau khi thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo Hợp đồng thì Hợp đồng này xem như được thanh lý. | | | | | | | | | | | |
| **ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG** *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  **Kế toán trưởng Người đại diện hợp pháp** | | | | **BVBANK**  *(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)*  Ngày *\_\_*/*\_\_* / *\_\_\_\_* | | | | | | | |
|  | | | |  | | | | | | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| logo BVBANK-01 | **ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN ƯU VIỆT** | |
| 1. **Quyền và nghĩa vụ các bên**    1. Quyền và nghĩa vụ BVBank 2. Quyền của BVBank    * Được yêu cầu Khách hàng chuyển tiền theo đúng thời gian đã thoả thuận trong Hợp Đồng.    * Không chịu trách nhiệm về việc xác định tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc số tiền gửi của Khách hàng.    * Yêu cầu Khách hàng giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến số tiền gửi của Khách hàng.    * Các quyền khác theo hợp đồng này và các văn bản thỏa thuận khác giữa các bên và quy định của pháp luật liên quan. 3. Nghĩa vụ của BVBank:    * Thanh toán đầy đủ, đúng hạn số tiền gửi (gốc và lãi) khi đến hạn và lãi quá hạn (nếu có) cho Khách hàng theo quy định tại hợp đồng này.    * Tạo điều kiện thuận lợi cho Khách hàng khi Khách hàng có nhu cầu sử dụng số tiền gửi theo hợp đồng này làm tài sản đảm bảo.    * Có các nghĩa vụ khác theo quy định tại hợp đồng này và pháp luật Việt Nam.    1. Quyền và nghĩa vụ Khách hàng: 4. Quyền của Khách hàng    * Được hưởng lãi tiền gửi theo lãi suất thoả thuận với BVBank theo hợp đồng này.    * Được yêu cầu BVBank thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản lãi, gốc đến hạn, lãi quá hạn (nếu có) theo quy định tại hợp đồng này.    * Được quyền tra cứu thông tin khoản tiền gửi theo một trong các phương thức sau:      + Trực tiếp tại quầy      + Tra cứu thông tin qua các kênh Ngân hàng điện tử: Internet Banking và Mobile Banking      + Tra cứu bằng mã QR code trên hợp đồng tiền gửi      + Hình thức khác do BVBank triển khai từng thời kỳ.    * Tiền gửi có kỳ hạn của Khách hàng được phép sử dụng để làm tài sản đảm bảo theo quy định pháp luật.    * Các quyền khác theo quy định tại hợp đồng này và các văn bản thỏa thuận khác giữa các Bên và quy định của pháp luật liên quan. 5. Nghĩa vụ của Khách hàng    * Đảm bảo tài khoản thanh toán có đủ số tiền gửi và đúng thời gian quy định tại hợp đồng này.    * Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp và các vấn đề liên quan khác đến nguồn gốc số tiền gửi.    * Chịu trách nhiệm giải quyết tất cả các vấn đề tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến Số tiền gửi tại BVBank.    * Các nghĩa vụ khác theo quy định tại hợp đồng này và theo pháp luật Việt Nam. 6. **Rút trước hạn**    1. Khách hàng được quyền rút một hoặc một số khoản tiền gửi trong suốt thời gian gửi. Các khoản tiền gửi còn lại tiếp tục được hưởng lãi suất có kỳ hạn theo thỏa thuận và các ưu đãi của BVBank (nếu có). Trong trường hợp Khách hàng yêu cầu tất toán trước hạn, nếu Khách hàng không yêu cầu cụ thể khoản tiền gửi cần tất toán, BVBank sẽ thực hiện tất toán bất kỳ khoản tiền gửi nào trong số các khoản tiền gửi có trong hợp đồng tiền gửi tương ứng với số tiền mà Khách hàng yêu cầu tất toán trước hạn.    2. Khoản tiền rút trước hạn của Khách hàng được hưởng lãi suất không kỳ hạn theo quy định của BVBank tại thời điểm rút vốn. Phần lãi này sẽ được BVBank chi trả ngay tại thời điểm rút vốn trước hạn.    3. Các tài khoản Khách hàng không rút trước hạn được BVBank thực hiện theo phương thức thanh toán đã được thỏa thuận trong hợp đồng này vào ngày đáo hạn. | | 1. **Sửa đổi, chấm dứt và chuyển giao quyền sở hữu Hợp đồng**    1. Hợp đồng này có thể được sửa đổi hoặc gia hạn trên cơ sở thoả thuận bằng văn bản của Các Bên.    2. Hợp đồng này được chấm dứt trong các trường hợp sau: 2. Toàn bộ nghĩa vụ của các Bên theo hợp đồng này và các phụ lục sửa đổi, bổ sung (nếu có) đã được hoàn thành; 3. Các Bên đồng ý bằng văn bản về việc chấm dứt hợp đồng này trước thời hạn. 4. Một trong các Bên bị giải thể, phá sản hoặc bị chấm dứt hoạt động theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. 5. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.    1. Khách hàng được chuyển giao quyền sở hữu các khoản tiền gửi theo hợp đồng này. Tiền gửi được chuyển giao là toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại của các khoản tiền gửi Khách hàng chưa lĩnh tính đến ngày chuyển giao. Khách hàng và người được chuyển giao phải trực tiếp thực hiện các thủ tục chuyển giao theo quy định của BVBank tại thời điểm chuyển giao. 6. **Điều khoản thi hành**    1. Tại thời điểm gửi nêu trên, nếu tài khoản thanh toán của Khách hàng bị phong tỏa, tạm khóa, đóng hoặc tài khoản thanh toán thực hiện trích tiền của Khách hàng không đủ số dư để trích thanh toán theo tất cả các khoản tiền gửi, hợp đồng này mặc nhiên không có giá trị thực hiện.    2. Nếu ngày đến hạn thanh toán của các khoản tiền gửi có kỳ hạn trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật và của BVBank thì ngày bắt đầu kỳ hạn mới được gia hạn đối với các khoản tiền gửi này (nếu Khách hàng lựa chọn gia hạn theo Điều 3 hợp đồng này) sẽ được bắt đầu từ ngày làm việc liền kề (ngày làm việc tiếp theo đầu tiên) sau ngày nghỉ, ngày lễ.    3. Trường hợp tại thời điểm đến hạn, BVBank không còn tiếp tục huy động kỳ hạn Khách hàng đăng ký ban đầu và/hoặc không còn huy động sản phẩm này nữa, vốn gốc và lãi của Khách hàng sẽ được chuyển vào tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại BVBank.    4. Trường hợp tại thời điểm đến hạn, nếu tài khoản thanh toán của Khách hàng bị phong tỏa, tạm khóa, đóng thì toàn bộ vốn gốc và lãi của khách hàng sẽ được chuyển vào tài khoản trung gian thanh toán của BVBank giữ hộ cho đến khi tài khoản thanh toán của Khách hàng được tái hoạt động trở lại. Khi đó BVBank sẽ chuyển toàn bộ gốc và lãi của khách hàng vào tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại BVBank.    5. Tất cả các khoản phí dịch vụ phát sinh liên quan thực hiện theo Biểu phí của BVBank tại thời điểm phát sinh.    6. Khách hàng đồng ý tuân thủ các quy định của BVBank về việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán. Trường hợp hợp đồng tiền gửi đã ký kết bị nhàu nát, rách, hư hỏng hoặc mất, thất lạc thì người gửi tiền cần thông báo ngay cho Ngân hàng để kịp thời xử lý hoặc tham khảo hướng dẫn tại website:[https://bvbank.net.vn](https://bvbank.net.vn/). Nếu thông báo chậm trễ BVBank sẽ không chịu trách nhiệm nếu bị lợi dụng.    7. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ nội dung của các điều khoản trong hợp đồng này. Trong quá trình thực hiện, nếu một bên gặp khó khăn, vướng mắc thì phải thông báo cho bên còn lại được biết để cùng bàn bạc tìm biện pháp xử lý thích hợp trên tinh thần hợp tác. Nếu có tranh chấp, vụ việc sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền đề giải quyết theo quy định của Pháp luật.    8. Các quy định khác về tiền gửi có kỳ hạn không quy định trong hợp đồng này được thực hiện theo các Quy định, Quy chế về tiền gửi hiện hành của BVBank và các quy định của pháp luật.    9. Khách hàng đồng ý rằng các quy định tại hợp đồng này có thể được sửa đối, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền và quy định của pháp luật. | |

|  |  |
| --- | --- |
| logo BVBANK-01 | **PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM HỢP ĐỒNG TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN ƯU VIỆT** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phụ lục đính kèm HĐTG số:** | | | |  | | | | | | |
| **Ngày:** | | **…./…../…….** | | | | | | | | |
| **Đơn vị kinh doanh:** | | | **BVBANK - < ĐƠN VỊ >** | | | | | | |
| Chi tiết các khoản tiền gửi của Khách hàng như sau: | | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | | |
| **Khoản tiền** | **Số tiền** | | | | **Kỳ hạn**  **( tháng )** | **Thời gian gửi** | | **Lãi suất**  **(% năm)** | **Thông tin khoản tiền** | |
| **Từ ngày** | **Đến ngày** |
| 1 | *Bằng số:* | | | |  | …./…/… | …./…/… |  | Số TKTG: | |
| *Bằng chữ:* | | | |
| 2 | *Bằng số:* | | | |  | …./…/… | …./…/… |  | Số TKTG: | |
| *Bằng chữ:* | | | |
| 3 | *Bằng số:* | | | |  | …./…/… | …./…/… |  | Số TKTG: | |
| *Bằng chữ:* | | | |
| 4 | *Bằng số:* | | | |  | …./…/… | …./…/… |  | Số TKTG: | |
| *Bằng chữ:* | | | |
| 5 | *Bằng số:* | | | |  | …./…/… | …./…/… |  | Số TKTG: | |
| *Bằng chữ:* | | | |
| 6 | *Bằng số:* | | | |  | …./…/… | …./…/… |  | Số TKTG: | |
| *Bằng chữ:* | | | |
| 7 | *Bằng số:* | | | |  | …./…/… | …./…/… |  | Số TKTG: | |
| *Bằng chữ:* | | | |
| 8 | *Bằng số:* | | | |  | …./…/… | …./…/… |  | Số TKTG: | |
| *Bằng chữ:* | | | |
| 9 | *Bằng số:* | | | |  | …./…/… | …./…/… |  | Số TKTG: | |
| *Bằng chữ:* | | | |
| 10 | *Bằng số:* | | | |  | …./…/… | …./…/… |  | Số TKTG: | |
| *Bằng chữ:* | | | |
| **Tổng** | *Bằng số:* | | | | | | | | | |
| *Bằng chữ:* | | | | | | | | | |